

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 87/2024/HS-ST

Ngày 10/5/2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Yêm

2. Bà Trần Thị Đông

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Kỳ Anh - Thư ký Tòa nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: T. T. A, **sinh năm** 2001 tại Bắc Ninh; giới tính: Nam; tên gọi khác: không có; nơi thường trú: thôn P. L, xã T. N, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hoá: 09/12; họ và tên cha: Trần Đình H; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ là Trần Mỹ Linh, sinh năm 2004 và có 01 con sinh 2022. Nhân thân bị cáo: không tiền sự, không tiền án.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đông Anh. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh T. S. N, sinh năm 1994. Nơi thường trú: tổ 14, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố:

Hồi 23h30' ngày 17/01/2024, Công an xã Hải Bối phối hợp với Công an xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, tuần tra kiểm soát tại địa bàn thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, phát hiện T. T. A, T. S. N (sinh năm: 1994. Nơi thường trú: Tổ 14, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội) và Nguyễn Minh Sơn (sinh năm: 1992. Nơi thường trú:

Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội) đang đứng trước cửa khách sạn Nhật Tân có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với T. T. A phát hiện trong lòng bàn tay trái có 01 túi nilon màu trắng kích thước (5,5x4) cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng; trong túi áo phía trước bên trái có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số Imei: 357320091235581, lắp sim số thuê bao: 0339999274; trong túi quần phía trước bên trái có 750.000 đồng.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với T. S. N phát hiện trong lòng bàn tay phải có 750.000 đồng; trong lòng bàn tay trái có 01 điện thoại di động Nokia 1200, màu ghi, số Imei 1: 356850021135783, lắp sim số thuê bao 0974270923.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Minh Sơn không phát hiện tạm giữ gì.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy Honda Wave mang biển kiểm soát 99D1-302.53 của T. T. A không phát hiện tạm giữ gì.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa những người có liên quan về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Trung cầu giám định số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của T. T. A, ngày 26/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội có Kết luận giám định số: 966/KL-KTHS, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,394 gam.

Xét nghiệm nước tiểu đối với Tuấn Anh, Nam, Sơn ngày 18/01/2024 cho kết quả âm tính đối với chất ma túy.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T. T. A tại thôn P. L, xã T. N, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh ngày 19/01/2024 không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tài liệu điều tra xác định:

Khoảng 22h30' ngày 17/01/2024, khi Tuấn Anh đang ở TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì nhận được điện thoại từ số 0974270923 của T. S. N gọi đến hỏi mua của Tuấn Anh 03 chỉ ma túy “ke” và 04 viên ma túy “kẹo”, Tuấn Anh đồng ý và báo giá 6.800.000 đồng, Nam đồng ý mua và cả hai thống nhất địa điểm giao dịch là tại khu vực trước cửa khách sạn Nhật Tân thuộc thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Sau khi thỏa thuận với Nam xong, Tuấn Anh gọi điện đến tài khoản Zalo được đăng ký bằng số thuê bao 0979899104 của một người nam giới tên “Trung” (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua 03 chỉ ma túy “ke” và 04 viên ma túy “kẹo”, “Trung” báo giá 03 chỉ ma túy “ke” có giá 3.300.000 đồng, 04 viên ma túy “kẹo” có giá 1.000.000 đồng và hẹn Tuấn Anh ra khu vực bến xe TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để giao nhận ma túy. Sau đó, Tuấn Anh điều khiển xe máy đến bến xe, khi gặp “Trung” Tuấn Anh đưa cho “Trung” 4.300.000 đồng và nhận lại từ “Trung” 01 gói giấy Tuấn Anh không mở ra xem mà cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái cùng với điện thoại của Tuấn Anh. Trên đường đi Tuấn Anh có lấy điện thoại ra để

liên lạc với Nam. Khi đến gần điểm hẹn với Nam, Tuấn Anh có mở gói giấy ra xem thì chỉ thấy có 01 túi ma túy “ke” không thấy có ma túy “keo”. Sau đó, Tuấn Anh đi đến trước cửa khách sạn Nhật Tân thì thấy Nam và Nguyễn Minh Sơn đang đứng chờ sẵn, khi Tuấn Anh và Nam chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính.

Mục đích Tuấn Anh bán ma túy cho Nam là để hưởng lợi số tiền chênh lệch từ giá mua và giá bán ma túy. Ngày 17/01/2024, Tuấn Anh mua 03 chỉ ma túy “ke” và 04 viên ma túy “keo” của “Trung” với giá 4.300.000 đồng và định bán cho Nam với giá 6.800.000 đồng. Như vậy, nếu bán trót lọt số ma túy trên cho Nam thì Tuấn Anh sẽ được hưởng lợi số tiền 2.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, T. T. A, T. S. N và Nguyễn Minh Sơn khai nhận phù hợp với nhau và tài liệu điều tra thu thập được.

T. S. N khai nhận mục đích Nam đặt mua ma túy của Tuấn Anh là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Việc Nam mua ma túy của Tuấn Anh thì Nam không nói cho Sơn biết việc này.

Nguyễn Minh Sơn khai nhận không biết việc Nam mua ma túy của Tuấn Anh, chỉ khi lực lượng Công an kiểm tra hành chính thì Sơn mới biết.

Về số ma túy thu giữ của T. T. A, Tuấn Anh khai nhận đặt mua 03 chỉ ma túy “ke” và 04 viên ma túy “keo” của “Trung” với giá 4.300.000 đồng nhưng khi giao dịch ma túy với “Trung” thì Tuấn Anh không kiểm tra gói giấy chứa ma túy mà “Trung” đưa cho nên Tuấn Anh không rõ là “Trung” đưa thiếu ma túy “keo” hay do Tuấn Anh đã làm rơi trên đường đi. Khi gần đến điểm hẹn với Nam thì Tuấn Anh mở gói giấy ra kiểm tra mới thấy thiếu ma túy “keo”.

Đối với người nam giới tên “Trung” đã bán ma túy cho Tuấn Anh ngày 17/01/2024, Tuấn Anh khai nhận mới quen biết “Trung” và không rõ nhân thân, lai lịch của “Trung” mà chỉ biết “Trung” dùng số thuê bao 0979899104. Thu giữ thông tin chủ thuê bao 0979899104 tại Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội- Bộ Quốc phòng cho kết quả: chủ thuê bao tên Nguyễn Duy Trung (sinh năm: 1983, HKTT: Thôn P. L, xã T. N, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh).

Ghi lời khai anh Nguyễn Duy Trung, anh Trung trình bày: Anh Trung có sử dụng số thuê bao 0979899104 nhưng đến đầu tháng 01/2024 anh Trung đã làm mất sim số thuê bao trên cùng điện thoại. Từ đó, anh Trung không còn sử dụng sim số thuê bao này nữa và không biết ai là người đang sử dụng. Khi sử dụng sim số thuê bao 0979899104 thì anh Trung cũng không đăng ký tài khoản Zalo bằng sim số thuê bao này. Anh Trung và T. T. A là anh em họ, do anh Trung mới sử dụng số thuê bao 0979899104 thì bị mất nên Tuấn Anh không biết Trung có sử dụng số thuê bao này. Ngày 17/01/2024, anh Trung không bán ma túy cho Tuấn Anh và chưa bao giờ bán ma túy cho Tuấn Anh. Hỏi cung bị can T. T. A, Tuấn Anh trình bày phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Duy Trung và khẳng định Nguyễn Duy Trung không phải là “Trung” người đã bán ma túy cho Tuấn Anh ngày 17/01/2024. Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với anh Nguyễn Duy Trung.

Đối với T. S. N đã có hành vi đặt mua ma túy của T. T. A nhưng chưa kịp nhận ma túy và giao tiền. Tại Cơ quan điều tra Nam khai nhận bản thân có sử

dụng ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo cho chính quyền địa phương nơi Nam cư trú để có biện pháp giáo dục, quản lý.

Đối với Nguyễn Minh Sơn quá trình điều tra xác định Sơn không liên quan đến việc Nam mua ma túy của T. T. A nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS-HM, ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, truy tố các bị cáo T. T. A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015*).

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố mình về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T. T. A như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 2,254 gam ma túy loại Ketamine; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số thuê bao: 0339999274; 01 xe máy Honda Wave mang biển kiểm soát 99D1-302.53 và 750.000 đồng là tài sản thu giữ của bị cáo T. T. A; tịch thu 01 điện thoại di động Nokia 1200, màu ghi, lắp sim số thuê bao 0974270923 và 750.000 đồng thu giữ của T. S. N, là tài sản liên quan việc thỏa thuận mua bán trái phép ma túy;

Phản tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội là đúng, không tranh luận.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: “Bị cáo không có gì để nói”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh; Kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ

thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 23h30' ngày 17/01/2024, tại thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội bị cáo T. T. A đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy, loại Ketamine có trọng lượng 2,394 gam với giá 6.800.000 đồng cho T. S. N thì bị công an bắt giữ, khi T. T. A chưa kịp giao ma túy và nhận tiền bán từ T. S. N.

Bị cáo T. T. A sinh năm 2001, khi thực hiện hành vi phạm tội là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Xác định hành vi nguy hiểm của bị cáo là tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải, thể hiện thái độ không nghiêm túc, như: nhiều lần cười tại phiên tòa; trả lời “nhát gừng”; lời nói sau cùng chưa thể hiện sự hối cải, ăn năn... Hội đồng xét xử cần đánh giá thái độ đó của bị cáo để lượng hình phạt.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 để tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 750.000đ là tài sản riêng của bị cáo bị thu giữ khi bắt quả tang.

[4] Về áp dụng Biện pháp tư pháp: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng theo hướng:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,254 gam ma túy loại Ketamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số thuê bao: 0339999274; 01 xe máy Honda Wave mang biển kiểm soát 99D1-302.53, do bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 750.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 1200, màu ghi, lắp sim số thuê bao 0974270923 của đối tượng T. S. N, do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với T. S. N, quá trình triệu tra đã làm rõ Nam thỏa thuận đặt mua ma túy của T. T. A và hẹn địa điểm giao nhận nhưng chưa kịp nhận ma túy và giao tiền thì bị công an bắt giữ. Hành vi của Nam chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra Nam khai nhận bản thân có sử dụng ma túy, nên Cơ quan điều tra đã thông báo cho chính quyền địa phương nơi Nam cư trú để có biện pháp giáo dục, quản lý là phù hợp theo quy định của pháp luật về phòng chống ma túy.

Đối với Nguyễn Minh Sơn, quá trình điều tra xác định Sơn không liên quan đến việc Nam thỏa thuận mua ma túy với bị cáo T. T. A, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng.

[6] Án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, theo Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo T. T. A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính: *Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,*

Xử phạt bị cáo T. T. A **36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2024.

2.2. Hình phạt bổ sung: *Căn cứ vào khoản 5 Điều 251; điểm đ khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,*

Tịch thu 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) của bị cáo T. T. A. Số tiền này đang nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh, tài khoản số 3949.0.1047882 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/4/2024.

3. Biện pháp tư pháp: *Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,*

- Tịch thu tiêu hủy 2,254 gam ma túy loại Ketamine (Phòng PC 09 thu mẫu 0,140 gam) được niêm phong trong 01 phong bì.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng, số Imei: 357320091235581, lắp sim số thuê bao: 0339999274; 01 xe máy Honda Wave mang biển kiểm soát 99D1-302.53, số khung RLHHC1256FY430280, số máy: HC12E7430348; 01 điện thoại di động

Nokia 1200, màu ghi, số Imei: 356850021135783, lắp sim số thuê bao 0974270923.

(Chi tiết, tình trạng, đặc điểm vật tịch thu nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.)

4. Về án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo T. T. A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo T. T. A có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu hồ sơ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Chiêu

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN: THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Chiều

